

Xu hướng phát triển công nghệ thanh toán hiện đại tại Việt Nam

Bùi Quang Tiên - Vụ Trưởng Vụ Thanh toán NHNN

Trong những thập kỷ gần đây, hoạt động thanh toán của hầu hết các quốc gia trên thế giới đã và đang thay đổi nhanh chóng. Sự bùng nổ của công nghệ thông tin với sự ra đời của bộ vi xử lý hiệu suất cao đã khiến cho giá thành ứng dụng công nghệ tin học trong thanh toán giảm thấp, kích thích phát triển ứng dụng những phương thức thanh toán mới, làm cho khả năng xử lý các giao dịch thanh toán gần như tức thời. Bên cạnh đó, xu hướng toàn cầu hóa và tự do hóa tài chính đã giúp các ngân hàng mở rộng phạm vi cung ứng, làm gia tăng giá trị và số lượng giao dịch, dẫn đến nhu cầu xử lý các giao dịch thanh toán qua các hệ thống thanh toán quốc gia và quốc tế cũng tăng nhanh.

Ở Việt Nam, cùng với xu thế trên, các loại hình thanh toán mới cũng dần xuất hiện và phát triển nhanh chóng; và việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thanh toán hiện đại đang là xu thế tất yếu của các ngân hàng hiện nay.

1. Thực trạng và xu hướng:

Kể từ năm 1999 đến nay, các ngân hàng thương mại (NHTM) trong nước đã liên tục triển khai, các sản phẩm, dịch vụ thanh toán mới để chuẩn bị cho việc mở cửa thị trường dịch vụ tài chính theo các cam kết quốc tế. Trong giai đoạn đầu, các NHTM cung ứng sản phẩm dịch vụ thanh toán hiện đại chủ yếu để khách hàng làm quen, nên sự phát triển còn manh mún và ở dưới mức tiềm năng. Tuy nhiên, với sự nỗ lực của các NHTM nhằm đa dạng hóa sản phẩm đáp ứng nhu cầu của khách hàng, trong những năm qua việc giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ thanh toán mới cho công chúng đã đạt được một số thành công nhất định.

Các phương tiện và dịch vụ thanh toán đi kèm với sự phát triển của công nghệ thông tin hiện đang có xu hướng phát triển mạnh trong thời gian qua. Trước hết là lĩnh vực thẻ ngân hàng. Dịch vụ thẻ đã trở thành một phương tiện thanh toán ngày càng được ưa chuộng và có



tốc độ tăng trưởng cao. Tính đến cuối tháng 04/2009, lượng thẻ phát hành đạt mức trên 16 triệu thẻ, với 41 tổ chức phát hành và khoảng 175 thương hiệu thẻ, trong đó hầu hết là thẻ ghi nợ chiếm 98,16%, thẻ tín dụng chiếm 1,8%, trên 8.000 ATM và hơn 27.000 thiết bị chấp nhận thẻ (POS). Cùng với việc phát hành thẻ đa tiện ích và đầu tư thêm POS tại các đơn vị chấp nhận thanh toán thẻ, các NHTM cũng bắt đầu quan tâm đến độ an toàn, bảo mật đối với thẻ thanh toán. Một số NHTM đã phát hành các loại thẻ có độ bảo mật, an toàn cao như thẻ chip chuẩn EMV có khả năng tích hợp đa tiện ích, mang lại nhiều tiện lợi cho khách hàng khi giao dịch. Các kênh giao dịch trực tuyến như: thanh toán qua Internet, Mobile, SMS,... cũng được các NHTM đầu tư phát triển để phục vụ nhiều đối tượng khách hàng khác nhau.

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực thanh toán trong nền kinh tế, vừa qua Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã cho phép một số đơn vị không phải là tổ chức tín dụng được triển khai thí điểm cung ứng dịch vụ thanh toán Ví điện tử. Ví điện tử thực chất là một tài khoản điện tử, có chức năng như “ví tiền trong thế giới số”, cho phép người dùng có thể giao dịch, thanh toán trực tuyến các

hàng hóa, dịch vụ tại các Website thương mại điện tử. Ngoài ra, người sử dụng có thể thực hiện truy vấn, quản lý các giao dịch phát sinh trên Ví điện tử, theo dõi số dư của Ví, kiểm soát việc chi tiêu, in sao kê và các giao dịch khác. Theo yêu cầu của NHNN, trong thời gian thử nghiệm, các Ví điện tử đều phải được định danh và việc nạp, rút tiền mặt phải thực hiện qua các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, và dịch vụ này sẽ đặt dưới sự giám sát chặt chẽ, có đánh giá của NHNN trước khi được triển khai chính thức và mở rộng trên toàn thị trường.

Tuy nhiên, việc ứng dụng công nghệ thanh toán hiện đại tại Việt Nam hiện nay vẫn còn một số trở ngại:

Thứ nhất, hành lang pháp lý đối với các phương tiện thanh toán ứng dụng công nghệ hiện đại còn chưa đầy đủ và cụ thể.

Thứ hai, dịch vụ thẻ ngân hàng mới có sự gia tăng về số lượng, chưa có sự chuyển biến thực sự về chất lượng; mục tiêu cuối cùng là sử dụng thẻ để thanh toán hàng hóa, dịch vụ thay vì dùng tiền mặt, tuy nhiên hiện nay phần lớn các giao dịch của khách hàng qua ATM vẫn là giao dịch rút tiền mặt, việc sử dụng thẻ để chuyển khoản hoặc thanh toán còn chưa phổ biến. Bên cạnh đó, các ngân hàng Việt Nam

phát hành chủ yếu thẻ từ. Nó bộc lộ nhiều bất cập, nhất là khả năng giả mạo, gian lận cao và hạn chế khả năng phát triển của chính bản thân thẻ thanh toán. Một vấn đề không kém phần quan trọng là tiêu chuẩn chung về thẻ ngân hàng tại Việt Nam chưa được quy định để các ngân hàng và các tổ chức phát hành thẻ tuân theo, vì vậy chưa tạo điều kiện cho việc tích hợp, giảm thiểu rủi ro về lỗi kỹ thuật. Sau một quá trình tự phát triển đã hình thành nên hai xu hướng liên minh liên kết mạng lưới thanh toán thẻ. Hiện có 3 đơn vị lớn nhất đang làm dịch vụ chuyển mạch, thanh toán bù trừ và quyết toán các giao dịch thẻ có tính chất đa phương, đó là Công ty cổ phần chuyển mạch tài chính quốc gia (Banknetvn). Công ty cổ phần dịch vụ thẻ Smartlink, Liên minh thẻ của Ngân hàng TMCP Đông Á (VNBC). Việc tồn tại nhiều tổ chức thực hiện chuyển mạch và bù trừ các giao dịch ATM một mặt làm tăng khả năng cạnh tranh giữa các ngân hàng, nhưng mặt khác khiến tính thống nhất chưa cao (đôi khi có những hình thức cạnh tranh không lành mạnh) làm giảm tốc độ tăng trưởng về thẻ trong nền kinh tế và lãng phí trong đầu tư.

Thứ ba, mặc dù trong thời gian gần đây các NHTM đã rất nỗ lực trong việc hiện đại hóa hệ thống thanh toán nội bộ của mình, nhưng đó chỉ là những hệ thống thanh toán biệt lập. Các tiện ích mới trong thanh toán còn hạn chế, các tiện ích thiết thực và phổ biến (như thanh toán tiền điện, nước, điện thoại) chưa được triển khai mạnh trên thực tế. Các dịch vụ thanh toán trực tuyến như Mobile Banking, Internet Banking, Ví điện tử... mới bước đầu được triển khai, chủ yếu để nạp tiền cho điện thoại trả trước, vắn tin số dư tài khoản, chưa triển khai được ra diện rộng để đáp ứng nhu cầu thanh toán nhỏ lẻ của khách hàng.

Thứ tư, về phía khách hàng, nhìn chung mặt bằng thu nhập của dân chúng còn thấp, thói quen sử dụng tiền mặt còn ở tình trạng phổ biến, trình độ dân trí còn bị chi phối nặng nề bởi nền văn hoá nông nghiệp, sản xuất nhỏ, tốc độ đô thị hoá nông thôn còn chậm...; tất cả đang ảnh hưởng lớn đến việc phát triển các phương tiện thanh toán hiện đại.

Trong xu thế hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hiện nay, việc ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ vào việc mở rộng và phát triển dịch vụ thanh toán là nhu cầu tất yếu. Ứng

dụng công nghệ thanh toán hiện đại sẽ giúp các NHTM mở rộng thị trường, quản lý rủi ro, đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ, qua đó nắm bắt được thêm nhiều cơ hội mới và tiếp cận với nhiều đối tượng khách hàng. Đồng thời, khách hàng sẽ được tạo điều kiện tiếp cận với nhiều ngân hàng và được lựa chọn nhiều sản phẩm dịch vụ tiện ích, an toàn có chất lượng cao với chi phí hợp lý. Ứng dụng công nghệ thanh toán hiện đại đã và đang là xu hướng chung của nhiều ngân hàng trên thế giới và các NHTM tại Việt Nam.

2. Một số giải pháp phát triển:

Với chiến lược phát triển đi tắt - đón đầu nhằm tránh nguy cơ tụt hậu so với thế giới và khu vực, Việt Nam cần phải rút ngắn quá trình phát triển và tiến đến nền tảng công nghệ hiện đại của thế giới, trên cơ sở những bài học kinh nghiệm, những thành công và thất bại mà các quốc gia trên thế giới đã trải qua.

Để tăng cường phát triển công nghệ thanh toán hiện đại tại Việt Nam theo chiến lược phát triển này, cần thực hiện một số giải pháp sau:

a) Chính phủ và các Bộ, Ngành trong đó có Ngân hàng Nhà nước, với vai trò quản lý, định hướng, giám sát và dẫn dắt thị trường, cần hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho hoạt động thanh toán khi áp dụng những phương thức và công nghệ mới trong thanh toán để đảm bảo tính ổn định, an toàn và hiệu quả của hệ thống thanh toán: Bắt đầu từ việc chỉnh sửa, bổ sung các nội dung liên quan trong 2 Dự án Luật Ngân hàng Nhà nước và các tổ chức tín dụng sửa đổi trình Quốc hội thông qua, đến các Nghị định, Quyết định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước; bổ sung các quy định liên quan, nhất là về cấp phép, quản lý, phòng ngừa rủi ro liên quan đến các phương tiện thanh toán mới, như cung ứng dịch vụ thanh toán mới của các tổ chức không phải là tổ chức tín dụng, các dịch vụ thương mại điện tử.

b) Phát triển và ứng dụng công nghệ thanh toán hiện đại: Củng cố hạ tầng kỹ thuật và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc phát triển các dịch vụ ngân hàng; đầu tư nâng cấp hạ tầng thanh toán ATM, POS; đào tạo cán bộ, từng bước hiện đại hóa các nghiệp vụ ngân hàng nhằm tạo điều kiện sử dụng và khai thác có hiệu quả các sản phẩm, dịch vụ thanh toán hiện đại. Phát triển

công nghệ thanh toán hiện đại ở Việt Nam cũng đồng nghĩa với tiến trình nhất thể hoá thẻ thanh toán trên cơ sở liên kết các mạng cục bộ của các NHTM trong quan hệ thanh toán, trao đổi hàng hoá dịch vụ trên thị trường. Do vậy, việc triển khai thực hiện Đề án xây dựng Trung tâm chuyển mạch thẻ thống nhất là nhằm mục tiêu dài hạn để phát triển và mở rộng thanh toán không dùng tiền mặt, tạo điều kiện xây dựng nền tảng kỹ thuật cho việc triển khai các phương tiện thanh toán mới tại Việt Nam.

c) Phát triển, ứng dụng và đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ ngân hàng: Nghiên cứu phát triển và triển khai các dịch vụ thanh toán ứng dụng công nghệ thông tin; đẩy mạnh đầu tư, nghiên cứu và ứng dụng rộng rãi các công cụ thanh toán mới như thẻ đa năng, thẻ thông minh và các phương tiện thanh toán trực tuyến. Đồng thời, tăng cường hoạt động tuyên truyền, tiếp thị, quảng bá các phương tiện thanh toán mới, để công chúng, khách hàng làm quen, nắm bắt được các thông tin cập nhật, hiểu biết về dịch vụ ngân hàng bán lẻ và lợi ích của sản phẩm, dịch vụ ngân hàng. Đối với thẻ ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước cần thể hiện vai trò định hướng, khuyến cáo cũng như dẫn dắt và giám sát thị trường thẻ ngân hàng tại VN. Trong việc chuyển đổi từ thẻ từ sang thẻ chip, Ngân hàng Nhà nước cũng đóng vai trò quan trọng, nhất là khi việc sử dụng thẻ tại VN còn nhiều tiềm năng phát triển trong những năm tới. Đồng thời, việc xây dựng bộ tiêu chuẩn kỹ thuật chung cho thẻ chip là một nhu cầu đang đòi hỏi trong quá trình chuyển đổi, giúp cho việc thống nhất quản lý, định hướng kỹ thuật cho việc phát hành và sử dụng thẻ ngân hàng tại Việt Nam.

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế khu vực và thế giới hiện nay, hệ thống ngân hàng Việt Nam đang từng bước chuyển mình, nhất là việc hiện đại hóa ngân hàng và đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ cung ứng cho khách hàng. Chính vì vậy, tăng cường phát triển ứng dụng các phương tiện thanh toán hiện đại là rất cần thiết nhằm thúc đẩy sự phát triển của các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng của các ngân hàng tại Việt Nam hiện nay ■